

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH DINH DƯỠNG CHỦ ĐỀ: CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

ĐỘ TUỔI: Nhà trẻ 24- 36 Tháng

(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 24 /3- 18/4/2025)

TT	Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
1.	Nuôi dưỡng	-Tiếp tục cho trẻ làm quen với chế độ ăn cơm nát và ăn các loại thức ăn khác nhau. -Tập cho trẻ cầm thìa bằng tay phải tự xúc cơm ăn	-Trẻ ăn cô giới thiệu trẻ cách cầm thìa bằng tay phải để xúc cơm ăn gọn gàng ,không làm rơi cơm	
1.1	Tổ chức ăn			
1.2	Nước uống	-Trẻ ăn ngon miệng ăn hết suất -ăn xong trẻ biết lấy cốc uống nước xúc miệng	-Cô động viên trẻ ăn hết suất	
1.3	Chăm sóc giấc ngủ	-Đảm bảo nước xạch cho trẻ uống -Tiếp tục tập cho trẻ ngủ một giấc vào buổi trưa -Tạo cho trẻ tâm thế thoải mái trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy -Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi trẻ ngủ	-Bố trí chỗ ngủ sạch sẽ yên tĩnh mát mẻ -Cô cùng trẻ chuẩn bị sạp, chăn, gối	
2.	Vệ sinh	- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng và nước sát khuẩn trước khi ăn -Tiếp tục tập cho trẻ một số thói quen vệ sinh tốt như tập rửa tay rửa mặt mặc quần áo -Tiếp tục dạy trẻ sử dụng đồ dùng cá nhân theo ký hiệu	-Thực hiện kế hoạch vệ sinh trẻ hàng ngày một cách nghiêm túc -Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định -Hàng ngày cô thực hiện đúng lịch vệ sinh -Chuẩn bị đầy đủ cá nhân	
2.1	Vệ sinh cá nhân trẻ	-Trẻ được vệ sinh sạch sẽ ở mọi lúc mọi nơi -Trang trí lớp phù hợp với chủ đề chủ điểm		
2.2	Vệ sinh cá nhân cô	-Cô thực hiện đúng lịch vệ sinh -Đầu tóc quần áo luôn sạch sẽ gọn gàng		
2.3	Vệ sinh môi trường			

3. 3.1 4.	Chăm sóc sức khỏe <i>Phòng bệnh</i> Bảo vệ an toàn cho trẻ về thể lực và tính mạng	-Tiếp tục tập cho trẻ xếp dép vào nơi quy định -Tiếp tục dạy khỏe trẻ biết nhặt rác bỏ vào thùng rác, không vứt rác bừa bãi - Cho trẻ thường xuyên rửa tay bằng xà phòng, nước sát khuẩn và đeo khẩu trang theo quy định - Phòng cho trẻ một số bệnh về mùa đông như ho, sốt ... -Tạo môi trường an toàn cho trẻ về thể lực và tâm lý và sức khỏe -Trẻ vui vẻ yên tâm được đi học	-cho trẻ xem tranh ảnh về vệ sinh môi trường -Truyền truyền với các bậc cha mẹ về tình hình sức khỏe của trẻ -Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể lực và tính mạng	
---	--	--	--	--

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE VÀ KỸ NĂNG CỦA TRẺ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

(Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 24/3- 18/4/2025)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1 .Lĩnh vực phát triển thể chất		
Dinh dưỡng và sức khỏe		
6. Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm CĐ: PT giao thông	- Nhận biết và phòng tránh một số hành động nguy hiểm (leo treo lan can, chơi nghịch với các vật sắc nhọn..). - thường ngày mà trẻ thấy và được nhắc nhở của người lớn. -Dạy kỹ năng phòng chống điện giật -Dạy trẻ kỹ năng phòng chống đuối nước.	*HD chơi tập có chủ định: + Lồng ghép giáo dục cho trẻ biết một số vật dụng và nơi nguy hiểm xung quanh trẻ như: Bàn là, bếp, đang đun, phích nước * HD chơi tập các góc - Góc thao tác vai: Trẻ nhận biết, phân biệt các loại dụng cụ trong gia đình, dụng cụ nguy hiểm và không nguy hiểm. * HD dạo chơi ngoài trời: - Giáo dục trẻ khi chơi không được đến gần khu vực như bếp ăn, bể chứa nước. - Giáo dục trẻ không sử dụng và chơi gần những dụng cụ sắc nhọn như que, dao, kéo.
7.Trẻ tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay lau mặt CĐ: PT giao thông	- Vệ sinh đúng thao tác và kết hợp trò chuyện + Trẻ được nghe cô trò chuyện về cách vệ sinh tay, mặt khi cô vệ sinh cho trẻ.	* HD vệ sinh: - Trẻ biết lắng nghe và hợp tác cùng cô để tập rửa tay bằng xà phòng, lau mặt đúng cách. -Trẻ biết trả lời theo cô, trò chuyện cùng cô khi rửa tay, lau mặt cho trẻ như: Ngón tay, cổ tay, xoay tay, chụm tay, mắt,mũi, miệng, má,...
Phát triển thể chất		

9.Trẻ biết thực hiện được một số động tác trong bài tập thể dục. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân. -Trẻ biết Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”. CĐ: PT giao thông	Trẻ tập được một số động tác: - Hô hấp: tập hít vào, thở ra. - Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vịn người sang 2 bên. - Chân: ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	* Thể dục sáng: Tập bài “Em đi qua ngã tư đường phố” + Hô hấp: Hít vào, thở ra, đi vòng tròn làm các động tác vận động . VD: Tay1, Bụng 2, Chân 3, Bật 4 * HĐ chơi tập có chủ định: - Tập bài tập phát triển chung: Trẻ tập được một số động tác như hô hấp, tay, lưng, bụng, lườn, chân, bật.
12.Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m). CĐ: PT giao thông	- Tập ném bắt. + Ném bóng về phía trước. + Ném bóng vào đích + Ném xa bằng 1 tay	*Chơi tập có chủ định : -VĐCB: + Ném bóng về phía trước + Ném bóng vào đích + Ném xa bằng 1 tay -TCVĐ : ô tô và chim sẻ Bóng tròn to,. * HĐ dạo chơi ngoài trời: - Trẻ biết chơi một số trò chơi theo hướng dẫn của cô và chơi tự do theo ý thích như trò chơi ném bóng về phía trước, ném bóng vào đích. * HĐ chiều: Trẻ chơi các trò chơi vận động theo hướng dẫn của cô..
13. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ. CĐ: PT giao thông	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rút, nhào, khuấy, đảo, vò xé. - Đóng cọc bàn gỗ. - Nhón nhặt đồ vật. - Tập khâu, luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây. - Chắp ghép hình. - Chồng, xếp 6-8 khối. - Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách	*HĐ chơi tập các góc: - Góc thao tác vai: (Bé em, cho em ăn, trẻ biết cầm thìa, đũa khuấy đảo thức ăn khi nấu). - Góc HĐVĐV: (xâu vòng các phương tiện giao thông, xếp phương tiện giao thông) mở trang sách... + (Tập cầm bút tô, vẽ các phương tiện giao thông, nặn ô tô, Lật mở trang sách bằng các ngón tay nhẹ nhàng)

		+ Trò chơi: Thi ai xếp giỏi (xếp ô tô) *HD chiều: Xâu vòng các phương tiện giao thông, xếp phương tiện giao thông.
Phát triển nhận thức		
18. Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu. Tín hiệu giao thông.. CD: PT giao thông	- Nói đúng tên các đồ vật, đồ dùng. + Nhận biết tín hiệu đèn giao thông + Nhận biết phân biệt đèn xanh- đỏ-vàng NBTN: +Trò chuyện sáng về PTGT đường bộ + PT và quy định GTĐB: ô tô tải, ô tô con +PT và quy định GTĐT: Tàu thủy, Thuyền buồm, ca nô +PT và quy định GTĐ hang không: Máy bay, kinh khí cầu -Thực hành các tín hiệu đèn giao thông Màu sắc quanh bé	* HD đón – trả trẻ: - Trò chuyện giúp trẻ biết được đặc điểm cơ bản của một số loại PTGT, biển báo giao thông, đèn giao thông *Chơi tập có chủ định : -Nhận biết tập nói +Trò chuyện sáng về PTGT đường bộ +Tàu thủy,thuyền buồm +Ô tô, tàu hỏa +Máy bay , kinh khí cầu *HD chơi tập ở các góc: - Góc hoạt động với đồ vật: + Trẻ nhận biết phân biệt các PTGT, đèn tín hiệu, các loại biển báo quen thuộc + Xâu vòng từ các loại đèn GT, đèn xanh, đỏ, vàng khác nhau. + Xem tranh về các loại các PTGT, đèn tín hiệu, các loại biển báo quen thuộc + Tô màu tranh các PTGT, đèn tín hiệu, các loại biển báo quen thuộc theo gợi ý của cô. + Nặn đèn giao thông màu xanh, đỏ màu vàng. * HD dạo chơi ngoài trời: - Quan sát các xe máy, xe đạp - Vẽ, xếp hình, tạo hình các loại xe ở sân trường từ các loại lá, que. - Trò chơi: Ô tô và chim sẻ, Thi ai nói đúng nhanh, Bóng tròn to.... *HD chiều: Trẻ biết tô màu tranh các loại PTGT, đèn tín hiệu, các loại biển báo quen thuộc theo gợi ý của cô.

21. Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu. Một và nhiều. CĐ: PT giao thông	- Chỉ, lấy, cất theo yêu cầu. - NBPB: + Số lượng một - nhiều	*HD Chơi tập có chủ định : - NBPB: Nhận biết số lượng một - nhiều *Chơi tập các góc: - Góc hoạt động với đồ vật: + Trẻ phân biệt được ít hơn, nhiều hơn. + Tô màu cho cây nhiều hoa và cây ít hoa theo gợi ý của cô. * HD đạo chơi ngoài trời: - Trẻ nhặt lá cây khô, đá, sỏi, đếm và nhận biết số lượng một – nhiều, đếm theo khả năng. *HD chiều: Tô màu cho cây nhiều hoa và cây ít hoa theo gợi ý của cô.
Phát triển ngôn ngữ		
22. Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay. CĐ: PT giao thông	Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc Nghe các câu hỏi: cái gì? làm gì? để làm gì? ở đâu? như thế nào. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.	* HD đón – trả trẻ: - Trò chuyện giúp trẻ biết được đặc điểm cơ bản của một số loại phương tiện giao thông quen thuộc. *HD đạo chơi ngoài trời: - Trẻ chơi và làm theo hướng dẫn của cô, không chạy nhảy lung tung, không phá đồ chơi khi chơi. - Biết cầm phấn vẽ các nét xiên, nét thẳng... * HD Chơi tập các góc: - Góc HD với đồ vật: Trẻ biết dùng kỹ năng đã học để nhào đất, chia đất, nặn các loại xe ô tô, thuyền.....
25. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. - Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện. CĐ: PT giao thông	*.Chủ điểm : Bé đi khắp nơi bằng PTGT: - Thơ: Đi chơi phố, Con tàu, Đèn xanh đèn đỏ, .. - Truyện: Câu chuyện về chú xe ủi.	* HD đón – trả trẻ: - Trò chuyện, đọc các bài thơ, nghe các câu chuyện về các loại PTGT - Chơi tập có chủ định Truyện: Câu chuyện về chú xe ủi Thơ: - Đi chơi phố - Con tàu - Đèn xanh đèn đỏ *HD chơi tập các góc: - Góc HD với đồ vật: Trẻ xem tranh về các bài thơ câu chuyện. * HD chiều: Trẻ đọc thuộc thơ, nghe kể lại câu chuyện qua máy tính, ti vi

28.Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh CĐ: PT giao thông	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	* HĐ đón – trả trẻ: - Trò chuyện, đọc các bài thơ, nghe các câu chuyện về các loại PTGT *HĐ chơi tập các góc: - Góc HĐ với đồ vật: Trẻ xem tranh về các bài thơ câu chuyện. * HĐ chiều: Trẻ đọc thuộc thơ, nghe kể lại câu chuyện qua máy tính, ti vi
Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
33. Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi. CĐ: PT giao thông	- Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	* HĐ giờ đón - trả trẻ: - Trẻ hứng thú, phấn khởi khi cùng cô trò chuyện. *HĐ chơi tập có chủ định: - Trò chuyện về các loại phương tiện giao thông - Trẻ trả lời sôi nổi vui vẻ khi cùng cô trao đổi về câu chuyện, bài thơ. Hay biết thể hiện nét mặt vui vẻ
37. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên. -Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định	*HĐ thể dục sáng: -Trẻ xếp hàng ra vào lớp, tập theo lời bài hát với các động tác thể dục *Chơi tập các góc: - Góc thao tác vai: Bế em cho em ăn, ru em ngủ -Góc động với đồ vật: xâu vòng -Trẻ chơi cạnh bạn không tranh dành đồ chơi của bạn *HĐ vệ sinh: - Trẻ biết xếp hàng đến lượt để đi vệ sinh tay, mặt trước khi vào ăn cơm.
38.Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc. - Trẻ nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc CĐ: PT giao thông	- Hát+VD: Em tập lái ô tô, Đèn xanh đèn đỏ, ... Nghe hát: Nhớ lời cô dẫn, Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền. -Trò chơi: Nghe và bắt chước âm thanh, Chọn bài hát theo hình vẽ, Tai ai tinh.	* HĐ đón – trả trẻ: - Nghe các bài hát trong chủ đề - Xem video, bài hát qua ti vi *Chơi tập có chủ định + Hát + vận động: Em tập lái ô tô (Nguyễn Văn Tý); Đèn xanh, đèn đỏ (Nhạc: Lương Vĩnh, ý thơ: Thế Hội); Lái ô tô + Nghe hát: Nhớ lời cô dẫn (Hồng Ngọc); Em đi qua ngã tư đường phố (Hoàng Văn Yến);

		Em đi chơi thuyền (Trần Kiết Tường). + Trò chơi âm nhạc: Nghe và bắt chước âm thanh, Chọn bài hát theo hình vẽ, Tai ai tinh * HĐ Chơi tập các góc: - Góc vận động: Trẻ hát, vận động nhẹ nhàng theo giai điệu bài hát. * HĐ chiều: - Trẻ ôn lại các bài hát trong chủ đề
39.Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc). CĐ: PT giao thông	*.CĐ Các phương tiện giao thông - Tô màu ô tô - Tô màu mũ bảo hiểm - Xếp đường đi - Xếp ô tô - Tô màu máy bay	-Chơi tập có chủ định -Tô màu ô tô -Tô màu máy bay - Xếp ô tô *HĐ dạo chơi ngoài trời: - Trẻ chơi và làm theo hướng dẫn của cô, không chạy nhảy lung tung, không phá đồ chơi khi chơi. - Biết cầm phấn vẽ các nét xiên, nét thẳng, vẽ đường đi, ô tô,.. * HĐ Chơi tập các góc: - Góc HĐ với đồ vật: Trẻ biết dùng kỹ năng đã học để nhào đất, chia đất, nặn các loại PTGT, đèn tín hiệu - Trẻ biết vẽ, tô màu các loại PTGT, đèn tín hiệu. * HĐ chiều: - Trẻ biết vẽ, tô màu các loại PTGT, đèn tín hiệu

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ TUẦN 28
CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
(Thời gian thực hiện 2 tuần từ ngày 24/3- 28/3/2025)

TT	Thứ 2/24	Thứ 3/25	Thứ 4/ 26	Thứ 5/27	Thứ 6/28
Đón trẻ, thể dục sáng	- Đón trẻ: Cô vui vẻ niềm nở đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ -Thể dục sáng : Tập kết hợp bài Em đi qua ngã tư đường phố				
Chơi tập có chủ định.	Phát triển thể chất <i>Thể dục :</i> - Đứng co một chân -T/C:Ô tô và chim sẻ	Phát triển nhận thức <i>NBTN:</i> -Xe đạp, xe máy	Phát triển ngôn ngữ <i>Thơ:</i> -Đi chơi phố	Phát triển tình cảm XH <i>HĐVĐV:</i> Tạo hình: Tô màu ô tô	Phát triển TCXH <i>Âm nhạc:</i> Dạy hát : Em tập lái ô tô Nhớ lời cô dặn (Hồng Ngọc);
Chơi hoạt động ở các góc.	1.Góc thao tác vai: Bế em, cho em ăn, ru em ngủ, tắm cho em 2.Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng xanh đỏ, nặn bánh xe 3.Góc vận động : Chơi với bóng, vòng, gậy, ô tô có bánh.				
Dạo chơi ngoài trời.	1.Hoạt động có mục đích: Quan sát xe đạp, xe máy, thời tiết 2.Trò chơi vận động: Bánh xe quay, Ô tô và chim sẻ 3.Chơi tự do: cô quan sát trẻ, trò chơi dân gian				
Hoạt động ăn ngủ	1.Giờ ăn trưa: Cô giới thiệu tên các món ăn,giàu chất dinh dưỡng -Nhắc trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, trong khi ăn không nói chuyện riêng, không khóc nhè. 2.Giờ ngủ trưa: -Cô hát ru cho trẻ ngủ,cô bao quát trong khi trẻ ngủ				

Chơi tập chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới :Ô tô và chim sẻ -Làm quen bài thơ :Đi chơi phố -Ôn NBTN: Xe đạp,xe máy -Cho trẻ xem tranh về chủ điểm -Chơi theo ý thích -Vui văn nghệ cuối tuần, -Nêu gương cuối tuần
-----------------------	--

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ TUẦN 29
CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
(Thời gian thực hiện tuần 2 từ ngày 31/3 - 4/4/2025)

TT	Thứ 2/31	Thứ 3/1	Thứ 4/2	Thứ 5/3	Thứ 6/4
Đón trẻ, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Cô vui vẻ niềm nở đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ 2. Thể dục sáng : Tập kết hợp bài Em đi qua ngã tư đường phố				
Chơi tập có chủ định.	Phát triển thể chất Thể dục : Ném bóng về phía trước -T/C:bóng tròn to	Phát triển nhận thức NBTN: Ô tô, tàu hỏa	Phát triển ngôn ngữ Truyện: Câu chuyện về chú xe ủi	Phát triển Thể chất HĐVĐV Xếp ô tô	Phát triển TCXH Âm nhạc: DH:Đèn xanh Đèn đỏ TC: giọng hát to, giọng hát nhỏ
Dạo chơi ngoài trời	1.Hoạt động có mục đích : Quan sát xe đạp, xe máy, Xe ô tô, Xe xích lô 2.Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ, gà trong vườn rau, máy bay 3.Chơi tự do: cô quan sát trẻ				
Chơi tập các góc	1.Góc thao tác vai: Bé em, cho em ăn, ru em ngủ, tắm cho em 2.Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng xanh đỏ, nặn bánh xe 3.Góc vận động : chơi với bóng, vòng, gậy, ô tô có bánh				

Hoạt động ăn ngủ	1.Giờ ăn trưa: Cô giới thiệu tên các món ăn, giàu chất dinh dưỡng - Nhắc trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, trong khi ăn không nói chuyện riêng, không khóc nhè. 2.Giờ ngủ trưa: -Cô hát ru cho trẻ ngủ,cô bao quát trong khi trẻ ngủ
Chơi tập buổi chiều	-Hướng dẫn trò chơi mới :Lái ô tô -Ôn bài thơ : đi chơi phố - Làm quen bài mới:Câu chuyện về chú xe ủi -Cho trẻ xem tranh về chủ điểm -Chơi theo ý thích -Vui văn nghệ cuối tuần -Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ - TUẦN 30
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY
Thời gian thực hiện từ ngày 07/4-11/4/2025

TT	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, thể dục sáng	1.Đón trẻ: Cô vui vẻ niềm nở đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ 2.Thể dục sáng : Tập với bài:em đi qua ngã tư đường phố				
Chơi tập có chủ định.	Phát triển ngôn ngữ Thể dục : - Ném xa bằng 1 tay -T/C: ô tô và chim sẻ	Phát triển nhận thức NBTN: Tàu thủy, thuyền buồm	Phát triển ngôn ngữ Thơ: - Con tàu	Phát triển nhận thức NBPB Nhận biết 1 và nhiều	Phát triển TCXH Âm nhạc: Nghe hát: -Em đi chơi thuyền -T/C: nghe âm thanh to nhỏ
Dạo chơi ngoài trời.	1.Hoạt động có mục đích : Quan sát xe đạp, xe máy, Xe ô tô, Xe xích lô 2.Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ, gà trong vườn rau, máy bay, bánh xe quay... 3.Chơi tự do: cô quan sát trẻ				

Chơi tập ở các góc.	1.Góc thao tác vai: Bé em, cho em ăn, ru em ngủ ,tắm cho em 2.Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng xanh đỏ,nặn bánh xe 3.Góc vận động : chơi với bóng,vòng ,gậy,ô tô có bánh.
Hoạt động ăn ngủ vệ sinh	-Hướng dẫn trò chơi mới : chèo thuyền -Ôn bài thơ :Con tàu -Cho trẻ xem tranh về chủ điểm -Chơi theo ý thích -Vui văn nghệ cuối tuần, -Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TUẦN 31
CHỦ ĐỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG
Thời gian thực hiện từ ngày 14/3 - 18/4/2025

TT	Thứ 2/14	Thứ 3/15	Thứ 4/16	Thứ 5/17	Thứ 6/18
Đón trẻ, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Cô vui vẻ niềm nở đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cô trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ 2.Thể dục sáng : Tập kết hợp bài:em qua ngã tư đường phố				
Chơi tập có chủ định.	Phát triển thể chất Thể dục : - Chạy theo thẳng hướng -T/C:Ô tô và chim sẻ	Phát triển nhận thức NBTN: Máy bay, Kinh khí cầu	phát triển ngôn ngữ Thơ : Đền xanh – Đền đỏ	Nghĩ giở tổ Hùng Vương	Phát triển TCXH Tạo hình: Tô màu máy bay
Dạo chơi ngoài trời	1. Hoạt động có mục đích: Quan sát tranh máy bay, xe máy, xe đạp 2.Trò chơi vận động: Bánh xe quay. Bong bóng xà phòng, Ô tô và chim sẻ 3.Chơi tự do: cô quan sát trẻ				
Hoạt động góc	1.Góc thao tác vai: Bé em, cho em ăn, ru em ngủ, tắm cho em 2.Góc hoạt động với đồ vật: Xâu vòng xanh đỏ, nặn bánh xe, ghép hình..				

	3.Góc vận động : chơi với bóng, vòng, gậy, ô tô có bánh.
Hoạt động ăn ngủ	1. Giờ ăn trưa:Cô giới thiệu tên các món ăn, giàu chất dinh dưỡng -Nhắc trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn, trong khi ăn không nói chuyện riêng, không khóc nhè. 2.Giờ ngủ trưa: -Cô hát ru cho trẻ ngủ, cô bao quát trong khi trẻ ngủ
Chơi tập buổi chiều	-Hướng dẫn trò chơi mới :Lái máy bay -Ôn bài thơ đã học -Làm quen bài mới -Chơi theo ý thích -Vui văn nghệ cuối tuần, nêu gương cuối tuần.